

CHÍNH PHỦ
Số: 67-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH

Ban hành "Quy chế hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài,
các cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam"

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Căn cứ Luật Xuất bản ngày 07 tháng 7 năm 1993;

Để bảo đảm quyền tự do báo chí, đồng thời thống nhất quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, của các cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này:

"Quy chế hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam".

Điều 2.

1- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú, hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam có nghĩa vụ chấp hành Quy chế này.

2- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 1996. Những quy định của Chính phủ trước đây trái với Quy chế ban hành kèm theo Nghị định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao có trách nhiệm ra Thông tư trước ngày 31 tháng 12 năm 1996 hướng dẫn thi hành Quy chế ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

CHÍNH PHỦ

Nguyễn Khánh

(Đã ký)

QUY CHẾ

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN, BÁO CHÍ CỦA PHÓNG VIÊN NƯỚC NGOÀI, CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC NƯỚC
NGOÀI TẠI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Nghị định số 67/CP, ngày 31 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ)

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các hoạt động thông tin, báo chí nước ngoài tại Việt Nam nêu trong Quy chế này gồm:

1. Hoạt động nghiệp vụ báo chí của phóng viên nước ngoài; lập văn phòng báo chí thường trú, cử phòng viên thường trú; sử dụng phương tiện nghiệp vụ báo chí.

Hoạt động nghiệp vụ báo chí của phóng viên nước ngoài là: quay phim thời sự, chụp ảnh báo chí, phỏng vấn, ghi âm, ghi hình, đi thăm các địa phương, cơ sở.

2. Hoạt động thông tin, báo chí của các cơ quan đại diện nước ngoài, các cơ quan nước ngoài: xuất bản và lưu hành bản tin, hợp báo; trưng bày tủ ảnh; chiếu phim, triển lãm, hội thảo và các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động báo chí.

Điều 2. Các đối tượng nêu tại Quy chế này gồm:

1. Phóng viên nước ngoài thường trú hoặc vào hoạt động ngắn hạn ở Việt Nam; Văn phòng thường trú của các hãng thông tấn, báo chí nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Cơ quan đại diện Ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế liên Chính phủ tại Việt Nam (sau đây gọi là "Cơ quan đại diện nước ngoài").

3. Cơ quan đại diện tổ chức phi Chính phủ, tổ chức kinh tế, văn hoá, khoa học, tổ chức tư vấn nước ngoài; công ty, xí nghiệp của nước ngoài (sau đây gọi là "Cơ quan nước ngoài").

4. Các đoàn đại biểu nước ngoài thăm Việt Nam theo lời mời của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội hoặc Bộ Ngoại giao.

5. Các đoàn đại biểu nước ngoài thăm Việt Nam theo lời mời của các cơ quan không nêu ở khoản 4 của Điều này.

Điều 3. Bộ Ngoại giao nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Bộ Ngoại giao) là cơ quan được Chính phủ uỷ nhiệm thực hiện chức năng quản lý và cấp phép cho các hoạt động báo chí nêu tại khoản 1 Điều 1 của Quy chế này.

Điều 4. Bộ Văn hoá - Thông tin nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Bộ Văn hoá - Thông tin) là cơ quan thực hiện chức năng quản lý và cấp phép cho các hoạt động thông tin, báo chí nêu tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế này.

Điều 5. Mọi hoạt động thông tin, báo chí tại Việt Nam của đối tượng nêu tại Điều 2 của Quy chế này phải được tiến hành phù hợp với luật pháp và các quy định hiện hành của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; với các quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, đi lại của người nước ngoài tại Việt Nam. Đồng thời các hoạt động nói trên phải theo đúng khoản 5 Điều 6 và Điều 10 của Luật báo chí Việt Nam.

Chương 2:

HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ CỦA PHÓNG VIÊN NƯỚC NGOÀI

Điều 6. Phóng viên nước ngoài muốn vào Việt Nam hoạt động báo chí ngắn hạn phải gửi đơn xin phép đến Bộ Ngoại giao (Vụ Thông tin - Báo chí) hoặc qua các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài ít nhất 15 ngày trước ngày dự định vào.

Trong đơn, ngoài phần sơ lược lý lịch cá nhân theo quy định của Bộ Ngoại giao, phải nêu rõ mục đích, chương trình cụ thể và thời gian hoạt động cần thiết tại Việt Nam.

Phóng viên chỉ được vào Việt Nam hoạt động báo chí sau khi được cấp thị thực nhập cảnh Việt Nam.

Điều 7. Trong thời gian ở Việt Nam, phóng viên nước ngoài vào hoạt động báo chí ngắn hạn phải mang theo "Giấy phép hoạt động báo chí" do Bộ Ngoại giao cấp; phải hoạt động theo đúng mục đích và chương trình đã được duyệt trong giấy phép, đồng thời dưới sự hướng dẫn của một cơ quan chuyên trách của Việt Nam.

Mọi hình thức hướng dẫn khác đều không được chấp nhận.

Chương trình đã đăng ký nêu trên có thể được bổ sung hoặc sửa đổi về thời gian hoặc nội dung sau khi được phép của Bộ Ngoại giao.

Điều 8. Cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài muốn lập Văn phòng báo chí thường trú tại Việt Nam phải có đơn do người đứng đầu cơ quan ký gửi Bộ Ngoại giao. Trong đơn cần cung cấp đầy đủ những thông tin cơ bản về cơ quan; tên của Văn phòng báo chí thường trú sẽ được thiết lập tại Việt Nam; chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng.

Điều 9. Trong vòng 90 ngày, kể từ ngày ghi trong thông báo cho phép lập Văn phòng báo chí thường trú tại Việt Nam, cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài liên quan phải có đơn do người đứng đầu cơ quan ký gửi Bộ Ngoại giao xin phép cử phóng viên